

Số: /ĐA-UBND

Trần Phú, ngày 11 tháng 8 năm 2026

ĐỀ ÁN

**Tổ chức lại các Trường học công lập trên địa bàn
xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019; Luật số 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Phương án số 9676/PA-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Công văn số 4302/SGDDĐT-TCHC ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên về sắp xếp các cơ sở giáo dục;

Căn cứ Thông báo số 175-TB/ĐU ngày 05/8/2026 của Đảng ủy xã Trần Phú nội dung Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội xã tại Tờ trình số 150/TTr-VHXX ngày 11/8/2026 về việc đề nghị ban hành Đề án tổ chức lại các Trường học công lập trên địa bàn xã Trần Phú.

Ủy ban nhân dân xã Trần Phú xây dựng Đề án Tổ chức lại các Trường học công lập trên địa bàn xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên như sau:

I. THỰC TRẠNG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRƯỚC KHI TỔ CHỨC LẠI

1. Đặc điểm tình hình địa phương

Xã Trần Phú là một xã miền núi cách trung tâm tỉnh 126 km, có hệ thống chính trị, bộ máy quản lý nhà nước, quốc phòng và an ninh vững chắc, dân chủ, đoàn kết thống nhất; có diện tích tự nhiên 145,29 km², có hệ thống đường giao thông tương đối thuận lợi với đường trục 256 đi qua địa bàn xã kết nối với các xã khác trong vùng; Quốc lộ 279 sang xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; Quốc lộ 3B chạy dọc xã với tổng chiều dài 15 km. Sau khi thực hiện sắp xếp hiện tại xã còn có 10 thôn, dân số trên địa bàn tại thời điểm hiện tại 7.062 người, có 12 thành phần dân tộc sinh sống, trong đó dân tộc sinh sống thành cộng đồng, trong đó chủ yếu là các dân tộc Tày, Nùng, Kinh, Dao.

Đời sống kinh tế chủ yếu là sản xuất nông lâm nghiệp, thu nhập bình quân đầu người năm 2025 khoảng 32,48 triệu đồng/người/năm.

Địa bàn rộng, địa hình chủ yếu là đồi núi, dân cư phân bố không tập trung, khoảng cách từ các khu dân cư đến trung tâm xã tương đối xa, gây khó khăn cho công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động giáo dục cơ sở.

2. Thực trạng mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

Mạng lưới cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Trần Phú năm học 2025-2026 gồm:

- Tổng số trường là 07 trường, trong đó
 - + 03 Trường mầm non: MN Trần Phú; MN Cư Lễ; MN Văn Minh.
 - + 01 trường tiểu học độc lập: TH Trần Phú.
 - + 02 trường TH&THCS: TH&THCS Cư Lễ; TH&THCS Văn Minh
 - + 01 trường THCS độc lập: THCS Trần Phú
 - Tổng số lớp là 57 lớp, trong đó:
 - + Cấp học mầm non: 19 nhóm/lớp, trong đó có 06 nhóm trẻ và 13 lớp mẫu giáo.
 - + Cấp Tiểu học: 23 lớp, trong đó: Lớp 1: 05 lớp; Lớp 2: 05 lớp; Lớp 3: 05 lớp; Lớp 4: 04 lớp; Lớp 5: 04 lớp.
 - + Cấp THCS: 15 lớp. Trong đó: Lớp 6: 04 lớp; Lớp 7: 03 lớp; Lớp 8: 05 lớp; Lớp 9: 03 lớp.
 - Tổng số học sinh năm học 2025-2026 là **1.212** học sinh, trong đó:
 - + Cấp mầm non: 333 trẻ
 - + Cấp tiểu học: 481 học sinh
 - + Cấp THCS: 398 học sinh
 - Tổng số biên chế được giao: **126** người
- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên có mặt từ ngày 01/08/2026: **124** người,

trong đó CBQL là 13, giáo viên, nhân viên là 111.

+ Cấp mầm non: 45 viên chức

+ Cấp tiểu học: 41 viên chức

+ Cấp THCS: 38 viên chức

Hệ thống trường học trên địa bàn cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ em và học sinh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ; công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ được duy trì; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học từng bước được đầu tư theo hướng đồng bộ.

Các cơ sở giáo dục đã chủ động triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Qua nhiều năm hoạt động, các trường đã chủ động thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư, có 03 trường đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục hiện nay.

3. Những khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn vẫn còn một số hạn chế:

Thứ nhất, **số lượng đầu mối quản lý còn nhiều**. Với 07 cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn một đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có trường phổ thông nhiều cấp học, việc chỉ đạo, điều hành còn phân tán, làm tăng số lượng đầu mối quản lý và chi phí quản lý hành chính.

Thứ hai, **việc bố trí, sử dụng đội ngũ viên chức chưa thật sự tối ưu**. Do mỗi trường là một đơn vị độc lập nên việc điều tiết giáo viên, nhân viên giữa các trường còn gặp khó khăn; vẫn còn tình trạng mất cân đối cục bộ giữa một số vị trí việc làm, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực.

Thứ ba, **hiệu quả khai thác cơ sở vật chất chưa đồng đều**. Một số điểm trường có quy mô nhỏ, việc sử dụng phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học và tài sản công chưa phát huy tối đa hiệu quả; nguồn lực đầu tư còn phân tán.

Thứ tư, **mô hình tổ chức hiện nay chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới quản trị giáo dục trong giai đoạn mới**. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu tăng cường phân cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và tinh gọn bộ máy đòi hỏi phải tổ chức lại các cơ sở giáo dục theo hướng thống nhất đầu mối quản lý theo từng cấp học.

Qua rà soát thực trạng cho thấy, hệ thống các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Trần Phú đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong giai đoạn trước, đáp ứng nhu

cầu học tập của Nhân dân và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục địa phương. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện chủ trương sắp xếp các cơ sở giáo dục theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, việc duy trì mô hình 07 đầu mỗi trường học không còn phù hợp.

Do đó, việc tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập theo hướng giảm đầu mỗi quản lý, thống nhất mỗi cấp học một trường, sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất và các nguồn lực hiện có là yêu cầu khách quan, cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế của xã Trần Phú.

II. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết

Việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc của các cơ sở giáo dục trên địa bàn sáp nhập nhằm tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển giáo dục địa phương; phát triển chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, từ đó tạo ra môi trường học tập tốt hơn cho học sinh. Cụ thể:

- Giảm đầu mỗi quản lý: Thay vì nhiều trường học và CBQL, việc sáp nhập sẽ tạo ra cơ sở lớn hơn, giảm bớt số lượng vị trí quản lý, tiết kiệm chi phí nhân sự và hành chính, tăng giáo viên giảng dạy;

- Phân bổ nguồn lực hiệu quả: Các nguồn lực về tài chính, cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên đảm bảo sử dụng hiệu quả và tránh lãng phí;

- Phát triển chuyên môn giáo viên: Trường sau sáp nhập tiếp tục hỗ trợ giáo viên trao đổi kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng giảng dạy và áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến;

- Cải thiện cơ sở vật chất: Các nguồn lực tập trung có thể được đầu tư để nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, tạo môi trường học tập tốt hơn cho học sinh.

2. Cơ sở pháp lý

Việc xây dựng Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Trần Phú được thực hiện trên cơ sở các văn bản sau:

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019; Luật số 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục;

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương

Đảng (Khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về Quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, Trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Thông báo Kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 06/7/2026 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2026 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương;

Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Công văn số 8541/UBND-KGVX ngày 10/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Thái Nguyên về việc hoàn thành sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ;

Công văn số 8685/UBND-KGVX ngày 13/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

Công văn số 3851/SGDĐT-TCHC ngày 20/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập theo Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

Phương án số 9676/PA-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh;

Thông báo số 369/TB-UBND ngày 10/8/2026 của UBND tỉnh về kết luận của đồng chí Dương Văn Lượng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp xem xét báo cáo kết quả tổng hợp các Đề án sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;

Công văn số 4302/SGDĐT-TCHC ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên về sắp xếp các cơ sở giáo dục;

Các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo khác có liên quan;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa – Xã hội tại Tờ trình số 131/TTr-VHXX ngày 16/7/2026 về việc xin chủ trương phương án sáp nhập các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Trần Phú.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG VÀ DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

1. Mục tiêu sáp nhập

Giảm số đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập từ 07 trường xuống còn 03 trường, giảm 04 đầu mối, tương đương khoảng 57,1%.

Thống nhất một đầu mối quản lý đối với mỗi cấp học trên toàn xã; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và hiệu quả quản trị trường học.

Tập trung, điều tiết và sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp, quy mô trường, lớp và yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục.

Khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên, nhân viên cục bộ giữa các cơ sở giáo dục cùng cấp học; ưu tiên bố trí đủ giáo viên trực tiếp giảng dạy, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em và học sinh.

Tập trung quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đất đai, trụ sở, phòng học, thiết bị dạy học, tài sản công và các nguồn lực tài chính hiện có.

Duy trì các điểm trường cần thiết, phù hợp với địa bàn dân cư, quy mô trẻ em, học sinh và khoảng cách đi lại; không tập trung trẻ em, học sinh về trụ sở chính một cách cơ học.

Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; duy trì kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, quản trị dữ liệu và chia sẻ cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu giữa các điểm trường.

Bảo đảm các trường sau sáp nhập hoạt động ổn định, liên tục từ năm học 2026 - 2027 và các năm tiếp theo.

2. Phạm vi hoạt động và danh mục sự nghiệp công

2.1. Trường Mầm non Trần Phú:

Nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em nhà trẻ, mẫu giáo theo Chương trình Giáo dục mầm non;

Tổ chức bán trú, chăm sóc dinh dưỡng, theo dõi sức khỏe, bảo đảm an toàn và phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ;

Tổ chức giáo dục hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật theo quy định;

Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non và huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường;

Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh và các hoạt động giáo dục tăng cường khi đáp ứng đầy đủ điều kiện và được cơ quan có thẩm quyền cho phép;

Tư vấn, phối hợp với gia đình và cộng đồng trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;

Cung cấp các dịch vụ giáo dục mầm non khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường Tiểu học Trần Phú

Tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5;

Tổ chức dạy học hai buổi mỗi ngày, bán trú, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng học đường khi đáp ứng đầy đủ điều kiện;

Tổ chức giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật;

Thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học, huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường và duy trì sĩ số học sinh;

Tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục STEM, ngoại ngữ, tin học, văn hóa, văn nghệ và thể dục, thể thao;

Thực hiện kiểm tra, đánh giá, xác nhận hoàn thành chương trình lớp học và

chương trình tiểu học;

Tư vấn, hỗ trợ học sinh; phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong tổ chức hoạt động giáo dục;

Cung cấp các dịch vụ giáo dục tiểu học khác theo quy định của pháp luật.

2.3. Trường Trung học cơ sở Trần Phú

Tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở từ lớp 6 đến lớp 9;

Tổ chức giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật;

Thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở, duy trì sĩ số và hạn chế học sinh bỏ học;

Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục STEM, ngoại ngữ, tin học, văn hóa, văn nghệ và thể dục, thể thao;

Tổ chức bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn;

Thực hiện kiểm tra, đánh giá và xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở theo quy định;

Tổ chức tư vấn tâm lý học đường, giáo dục pháp luật, phòng, chống bạo lực học đường và bảo vệ trẻ em;

Tư vấn, hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau khi hoàn thành chương trình trung học cơ sở;

Cung cấp các dịch vụ giáo dục trung học cơ sở khác theo quy định của pháp luật.

IV. LOẠI HÌNH VÀ TÊN GỌI

1. Loại hình: Các trường sau tổ chức lại là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

2. Tên gọi sau khi sáp nhập

2.1. Tên gọi: Trường Mầm non Trần Phú.

Trụ sở chính: Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở Trường Mầm non Trần Phú (cũ). Địa chỉ: Thôn Bình Minh, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Phân hiệu số 1: Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở Trường Mầm non Cư Lễ (cũ). Địa chỉ: Thôn Cư Lễ, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Phân hiệu số 2 : Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở Trường Mầm non Văn Minh (cũ). Địa chỉ: Thôn Văn Minh, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Điểm trường lẻ số 1: Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở điểm trường Trường Mầm non Trần Phú (cũ). Địa chỉ: Thôn Quang Trung, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Điểm trường lẻ số 2: Mượn 01 lớp học của điểm trường Nà Ban, Trường TH&THCS Cù Lỗ (cũ). Địa chỉ: Thôn Nà Ban, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

2.2. Tên gọi: Trường Tiểu học Trần Phú.

Trụ sở chính: Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở Trường Tiểu học Trần Phú (cũ). Địa chỉ: Thôn Phú Lộc, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Phân hiệu số 1: Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở cấp tiểu học Trường TH&THCS Cù Lỗ (cũ). Địa chỉ: Thôn Cù Lỗ, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Phân hiệu số 2: Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở Trường TH&THCS Văn Minh (cũ). Địa chỉ: Thôn Văn Minh, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Điểm trường lẻ số 1: Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở điểm trường của Trường Tiểu học Trần Phú (cũ). Địa chỉ: Thôn Quang Trung, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

2.3. Tên gọi: Trường Trung học cơ sở Trần Phú.

Trụ sở chính: Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở Trường TH&THCS Cù Lỗ (cũ). Địa chỉ: Thôn Cù Lỗ, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

Phân hiệu số 1: Được sử dụng nguyên hiện trạng trụ sở THCS Trần Phú (cũ). Địa chỉ: Thôn Hào Nghĩa, xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên.

V. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Vị trí pháp lý

Các trường sau sáp nhập gồm Trường Mầm non Trần Phú, Trường Tiểu học Trần Phú và Trường Trung học cơ sở Trần Phú là các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Trần Phú; có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, chịu sự quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân xã và hướng dẫn chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền.

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

2.1. Trường Mầm non Trần Phú:

Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em trong độ tuổi theo quy định của pháp luật.

Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu tổ chức: hiệu trưởng và PHT; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng Kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

2.2. Trường Tiểu học Trần Phú; Trường Trung học cơ sở Trần Phú

Xác định tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị cốt lõi của nhà trường; xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với điều kiện thực tiễn, nhu cầu và đặc điểm của học sinh.

Quyết định phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, bao gồm tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), hướng nghiệp, kỹ năng sống, giáo dục hội nhập, giáo dục hòa nhập và các hoạt động giáo dục tăng cường theo nhu cầu, sở thích chính đáng của học sinh, phù hợp với quy định của pháp luật; không vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm. Chủ động triển khai hoặc phối hợp với tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có chức năng trong hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo để thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, tập trung vào đổi

mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh, phát triển đội ngũ, tăng cường điều kiện bảo đảm chất lượng, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và đạt chuẩn quốc gia. Tham gia các kỳ đánh giá quốc gia, quốc tế về chất lượng giáo dục phổ thông theo yêu cầu của các cơ quan quản lý giáo dục quốc gia và địa phương.

Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục phổ thông và quản trị nhà trường; ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý; phát triển, sử dụng học liệu số; quản lý, khai thác, kết nối dữ liệu giáo dục theo quy định, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

Tuyển sinh, tiếp nhận, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức thực hiện giáo dục bắt buộc đối với cấp tiểu học và trung học cơ sở. Nhận bảo trợ và quản lý các hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở theo sự phân công của cấp có thẩm quyền.

Quản lý, thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định của pháp luật; tổ chức cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân sự hỗ trợ giáo dục, học sinh tham gia các hoạt động xã hội; thực hiện quy chế dân chủ trong trường học.

Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động tư vấn học sinh, chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần cho học sinh và tổ chức các hoạt động xã hội; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; phòng, chống tiêu cực, bạo lực học đường và các hành vi vi phạm pháp luật trong nhà trường; thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm; huy động và sử dụng các nguồn lực xã hội hóa phục vụ hoạt động dạy và học trong nhà trường theo quy định của pháp luật.

Thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật. Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu tổ chức trường phổ thông gồm: hiệu trưởng và PHT; hội đồng thi đua, khen thưởng; hội đồng Kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; tổ giáo dục đặc thù (nếu có); lớp học sinh.

VI. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH, CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG VÀ MỨC ĐỘ TỰ CHỦ

1. Cơ chế tài chính

Quản lý kế toán: Các trường thực hiện công tác kế toán, lập báo cáo tài chính và quyết toán ngân sách theo đúng Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp của Bộ Tài chính.

Tư cách pháp nhân: Trường là đơn vị dự toán ngân sách cấp 3, có tài khoản riêng mở tại Kho bạc Nhà nước địa phương và có con dấu riêng để hoạt động giao dịch theo quy định.

Quản lý tài sản công: Toàn bộ nguồn kinh phí ngân sách cấp và tài sản công được kiểm kê, bàn giao nguyên trạng, quản lý và sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả theo Luật Ngân sách nhà nước và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Quy chế chi tiêu nội bộ: Nhà trường xây dựng và áp dụng Quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm trên nguyên tắc công khai, dân chủ, minh bạch để kiểm soát các khoản chi tiêu chuyên môn, quản lý hành chính.

2. Cơ chế hoạt động

Chức năng nhiệm vụ: Nhà trường hoạt động đồng thời theo Điều lệ trường Mầm non, Điều lệ trường phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chế độ làm việc: Trường hoạt động theo chế độ thủ trưởng. Hiệu trưởng là người đứng đầu, đại diện theo pháp luật của nhà trường, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và cơ quan cấp trên về mọi hoạt động của trường.

Mối quan hệ công tác: Chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân cấp xã về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế viên chức, người lao động, tài sản công và tài chính theo phân cấp.

Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục của cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền tại địa phương.

3. Mức độ tự chủ

Tự chủ về nhân sự: Nhà trường tự chủ tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục; bố trí viên chức và người lao động theo đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; thực hiện đánh giá, phân loại viên chức theo quy định.

Tự chủ về tài chính: Sau khi sáp nhập ổn định, trường được phân loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thuộc **Nhóm 4** (*Đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên*) theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Thông tư số 56/2022/TT-BTC.

VII. BÁO CÁO GIẢI TRÌNH ĐÁP ỨNG TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC LẠI

Việc tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Trần Phú được xây dựng trên cơ sở các căn cứ pháp lý, chủ trương của Đảng, Nhà nước và thực tiễn của địa phương. Phương án nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực,

hiệu quả hoạt động nhưng vẫn bảo đảm quyền học tập của học sinh và quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức.

Qua rà soát, địa bàn xã hiện có 07 cơ sở giáo dục công lập. Mô hình hiện tại làm phân tán đầu mối quản lý, việc điều tiết đội ngũ và khai thác cơ sở vật chất chưa tối ưu. Đề án lựa chọn phương án tổ chức lại còn 03 trường theo từng cấp học, bảo đảm thống nhất quản lý chuyên môn.

Đề án không thực hiện dồn toàn bộ học sinh về một địa điểm mà tiếp tục duy trì các phân hiệu, điểm trường phù hợp với điều kiện địa lý và phân bố dân cư; việc sáp nhập chỉ thay đổi về tổ chức quản lý, không làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học. Chỉ tổ chức thực hiện dồn 01 điểm học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 từ Trường TH&THCS Văn Minh (cũ) ra phân hiệu số 1 Trường Trung học cơ sở Trần Phú và dồn 01 điểm lẻ cấp tiểu học tại thôn Nà Ban thuộc trường TH&THCS Cư Lễ (cũ) ra phân hiệu số 1 thuộc trường Tiểu học Trần Phú.

Đội ngũ viên chức được kế thừa, bố trí theo vị trí việc làm; việc sắp xếp cán bộ quản lý thực hiện theo lộ trình và quy định của cấp có thẩm quyền. Cơ sở vật chất, tài sản, đất đai được kế thừa, sử dụng hiệu quả, tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có; đồng thời rà soát, đề xuất sửa chữa, cải tạo và bổ sung những hạng mục thiết yếu theo khả năng cân đối nguồn lực và mức độ ưu tiên.

Qua đối chiếu với các tiêu chí, điều kiện theo Nghị định 299/2026/NĐ-CP và thực trạng của địa phương, phương án tổ chức lại đáp ứng yêu cầu về tổ chức bộ máy, nhân sự, cơ sở vật chất, tài chính và điều kiện hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn lực.

VIII. DỰ KIẾN NHÂN SỰ, VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC, TRỤ SỞ VÀ TRANG THIẾT BỊ

1. Dự kiến nhân sự:

- Các trường bố trí hiệu trưởng và PHT theo điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định 299/2026/NĐ-CP; Tuy nhiên số lượng cụ thể do cấp có thẩm quyền quyết định căn cứ quy mô phân hiệu, số điểm trường và yêu cầu quản lý.

2. Dự kiến danh mục vị trí việc làm:

Danh mục vị trí việc làm được xác định theo Nghị định số 232/2026/NĐ-CP, gồm các nhóm sau:

- Lãnh đạo, quản lý: Hiệu trưởng, PHT.
- Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên THCS theo cơ cấu môn học; giáo viên Tổng phụ trách Đội tại tiểu học và THCS nếu thuộc danh mục vị trí theo quy định chuyên ngành.
- Chuyên môn dùng chung: kế toán, văn thư, y tế trường học và các vị trí dùng chung khác theo danh mục được phê duyệt.
- Hỗ trợ, phục vụ hoặc vị trí liên quan: thư viện, thiết bị, thí nghiệm, bảo vệ,

phục vụ, cấp dưỡng/nấu ăn tại mâm non theo hình thức bố trí được duyệt.

3. Phương án nhân sự và số lượng người làm việc từng trường:

Việc bố trí viên chức, người lao động sau khi tổ chức lại được thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, nhu cầu thực tế của từng trường và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức theo quy định hiện hành.

3.1 Trường Mầm non Trần Phú:

- Quy mô: 16 nhóm, lớp; 308 trẻ.
- Nhân sự trước sắp xếp: 45 biên chế.
- Phương án sau sắp xếp: 43 biên chế

TT	Chỉ tiêu	Số lượng trước sắp nhập	Nhu cầu sử dụng sau sắp nhập	Số lượng dôi dư theo vị trí hiện giữ	Phương án xử lý
1	Hiệu trưởng	2	1	1	Thừa 01 vị trí: do ko còn vị trí phù hợp xem xét bố trí công tác khác hoặc giải quyết theo chế độ quy định hiện hành nếu đủ điều kiện
2	PHT	4	3	1	Thừa 01 vị trí: bố trí xuống giáo viên.
3	Giáo viên	33	35		Bổ trí 01 CBQL xuống GV và giao chỉ tiêu là 01
4	Kế toán	3	1	2	Bổ trí chuyển công tác sang trường TH, THCS
5	Nhân viên y tế	3	3		Bổ trí các phân hiệu
Tổng cộng		45	43	4	

3.2 Trường Tiểu học Trần Phú:

- Quy mô: 22 lớp, 473 học sinh.
- Nhân sự trước sắp xếp: 41 biên chế.
- Phương án sau sắp xếp: 43 biên chế (thêm 01 kế toán+ 01 nhân viên thư viện)

TT	Chỉ tiêu	Tổng trước sắp nhập	Nhu cầu sau sắp nhập	Số lượng dôi dư	Số lượng thiếu	Phương án bố trí
1	Hiệu trưởng	1	1	0		Giữ nguyên
2	PHT	3	3	0		Giữ nguyên

3	Giáo viên	34	34	0		Giữ nguyên
4	Thư viện	1	2	0	1	Bổ trí từ THCS xuống
5	Nhân viên y tế	2	2			Bổ trí ở Phân hiệu
6	Nhân viên kế toán	0	1		1	Bổ trí từ Trường Mầm non lên
Tổng cộng		41	43		2	

3.3 Trường Trung học cơ sở Trần Phú:

- Quy mô dự kiến: 13 lớp, 412 học sinh (*học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 ra trường TH&THCS Cư Lễ cũ*)

- Nhân sự trước sắp xếp: 38 biên chế.

- Phương án sau sáp nhập: 38 biên chế

TT	Chỉ tiêu	Tổng trước sáp nhập	Sau sáp nhập	Số lượng dôi dư theo vị trí	Số lượng thiếu	Ghi chú
1	Hiệu trưởng	3	1	2		đôi với 02 Hiệu trưởng dôi dư tại vị trí lãnh đạo, quản lý, thực hiện rà soát để bổ trí sang vị trí Phó Hiệu trưởng,
2	PHT		2		2	
3	Giáo viên	27	27			Giữ nguyên
4	Kế toán	0	1		1	Bổ trí điều động từ MN lên
5	Nhân viên y tế	2	2			Bổ trí ở Phân hiệu
6	Văn thư	1	1			Giữ nguyên
7	Nhân viên thư viện	3	2	1		01 Bổ trí ở Phân hiệu 01 chuyển sang TH
8	Nhân viên thiết bị	2	2			Bổ trí ở Phân hiệu hoặc vị trí khác
Tổng cộng		38	38	3	3	

Biểu phương án nhân sự toàn xã:

Nội dung	Mầm non	Tiểu học	THCS	Toàn xã
----------	---------	----------	------	---------

Nội dung	Mầm non	Tiểu học	THCS	Toàn xã
Số người trước tổ chức lại	45	41	38	124
Nhu cầu sau tổ chức lại	41	43	38	122
Đôi dư theo vị trí	04 (2KT,1HT; 01 HP)	0	03 (2HP,1TV)	07
Còn thiếu theo vị trí	0	02(1KT,1TV)	01 KT	03
Bố trí lại trong cùng trường	1 PHT- HT	0	2	3
Điều động giữa các trường	2	Nhận 01 KT. Nhận 01 TV	Nhận 1 KT chuyển 1 TV	6
Do ko còn vị trí phù hợp xem xét bố trí công tác khác hoặc giải quyết theo chế độ quy định hiện hành nếu đủ điều kiện	02	0	0	02
Số giảm thực tế	04	Tăng 02	Không đổi	02

4. Trụ sở và trang thiết bị:

4.1. Trường Mầm non Trần Phú

4.1.1. Trụ sở chính (Trường Mầm non Trần Phú cũ): Tổng diện tích đất sử dụng: 2.932,6m²

- Các hạng mục hiện có:

+ Khối phòng hành chính, quản trị: 06 phòng 01 phòng HT; 01 phòng PHT; 01 phòng hội đồng; 01 y tế; 01 phòng bảo vệ, 01 phòng kế toán)

+ Khối phục vụ học tập: 01 phòng giáo dục nghệ thuật.

+ Nhà bếp: 01 phòng (xây dựng theo quy cách bếp một chiều).

+ Nhà để xe: 01 nhà tạm.

+ Khu vệ sinh dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 01 phòng.

+ Khuôn viên trường chính được bao quanh bằng gạch, sân bê tông.

4.1.2. Phân hiệu số 1 (Trường Mầm non Cư Lễ cũ) : Tổng diện tích là 2.925 m²

+ Khối phòng hành chính, quản trị: 05 phòng (01 phòng HT; 01 phòng PHT; 01 phòng hội đồng; 01 nhân viên; 01 phòng y tế)

+ Nhà bếp: 01 phòng (xây dựng theo quy cách bếp một chiều).

- + Nhà để xe: 01 nhà tạm.
- + Khu vệ sinh dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 02 phòng.
- + Nhà vệ của trẻ được xây liền với lớp học của trẻ (hiện đã xuống cấp).
- + Khuôn viên trường được bao quanh bằng gạch, sân bê tông.

4.1.3. Phân hiệu số 2 (Trường Mầm non Văn Minh cũ): Tổng diện tích đất sử dụng: **3.467,90m²** (Chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

- Các hạng mục hiện có:

Tổng số phòng học có 8 phòng: Trong đó có 4 phòng kiên cố và 4 phòng bán kiên cố;

Khối phòng hành chính, quản trị (dùng phòng học để làm việc): 02 phòng (Phòng Hiệu trưởng ghép với phòng kế toán; Phòng PHT ghép với phòng y tế).

Phòng đa năng: 1 phòng.

Nhà bếp: 01 nhà, xây dựng theo quy cách bếp một chiều.

Nhà để xe: 0; Khu vệ sinh dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 0

Nhà vệ sinh học sinh: gồm 05 phòng (Tương ứng với số lớp học), hiện đã xuống cấp.

Khuôn viên trường có hàng rào + tường rào bao quanh, sân trường chưa bằng phẳng gây khó khăn cho trẻ thực hiện các hoạt động ngoài trời.

4.1.4. Điểm trường lẻ số 1 (điểm trường Quang Trung MN Trần Phú cũ): Tổng diện tích là **4.887,4 m²**

- Các hạng mục hiện có:

+ Phòng học : 05 phòng.

+ Khối phục vụ học tập: 01 nhà đa chức năng.

+ Nhà bếp: 01 phòng (xây dựng theo quy cách bếp một chiều).

+ Nhà để xe: 01 nhà tạm.

+ Khu vệ sinh dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 01 phòng.

+ Khuôn viên điểm trường được bao quanh bằng lưới thép, sân đổ bê tông.

4.1.5: Điểm trường lẻ số 2 (Điểm trường Nà Ban Trường Mầm non Cư Lễ cũ): Hiện nay đang mượn phòng học của trường TH&THCS Cư Lễ (cũ).

- Thiết bị dạy học của các trường cho các nhóm tương đối đầy đủ theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT Ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non.

4.2. Trường Tiểu học Trần Phú

4.2.1. Trụ sở chính (Trường TH Trần Phú cũ): Tổng diện tích: **8341,6m²**

- + Khối phòng hành chính, quản trị: 04 phòng: gồm 01 HT; 01 phòng hội đồng; 01 phòng PHT; 01 phòng y tế)
- + Khối phòng học văn hóa: 5 phòng; 03 phòng học bộ môn: Tin học, Tiếng Anh, Mĩ thuật
- + Khối phục vụ học tập: 01 nhà đa năng, 01 phòng thiết bị, 01 phòng thư viện.
- + Nhà để xe học sinh: 01 nhà
- + Khu vệ sinh dành cho giáo viên: 01 khu (02 phòng).
- + Khu vệ sinh dành cho học sinh: 01 khu (02 phòng).
- + Khuôn viên trường được xây tường bao quanh bằng gạch (tường bao quanh tại điểm trường Nà Liềng bị nứt nhiều đoạn), sân bê tông.

4.2.2. Phân hiệu số 1 (cấp TH Trường TH&THCS Cư Lễ cũ): Tổng diện tích đất sử dụng: **4.289 m²**

- Các hạng mục hiện có:
 - + Khối phòng hành chính, quản trị: 04 phòng, gồm 01 phòng PHT; 01 phòng CM; 01 phòng hội đồng; 01 phòng bảo vệ)
 - + Khối phòng học văn hóa: 08 phòng
 - + Khối phục vụ học tập: 01 nhà đa năng, 01 phòng thư viện.
 - + Nhà để xe học sinh: 02 nhà
 - + Khu vệ sinh dành cho giáo viên: 01 khu (02 phòng).
 - + Khu vệ sinh dành cho học sinh: 02 khu (04 phòng).
 - + Khuôn viên xây tường bao quanh bằng gạch, sân bê tông.

4.2.3. Phân hiệu số 2 (Trường TH&THCS Văn Minh): Tổng diện tích đất sử dụng: **5.960 m²**

- Các hạng mục hiện có:
 - + Khối phòng hành chính, quản trị: 04 phòng 01 phòng PHT; 01 phòng PHT; 01 phòng hội đồng; 01 y tế; 01 phòng bảo vệ, dùng chung)
 - + Khối phục vụ học tập: 01 phòng đa chức năng, 01 phòng giáo dục nghệ thuật, 01 phòng thư viện.
 - + Nhà bếp: 0
 - + Nhà để xe: 02 nhà tạm.
 - + Khu vệ sinh dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 02 phòng.
 - + Nhà vệ của trẻ được xây ngay cổng trường chính.

- + Khuôn viên trường chính được bao quanh bằng gạch
- Thiết bị dạy học: 06 tivi, 02 MODEN kết nối mạng

4.2.4. Điểm trường lẻ số 1 (*Điểm trường Quang Trung Trường TH Trần Phú cũ*): tổng diện tích **2.222,0 m²**.

- + Khối phòng hành chính, quản trị: 03 phòng: gồm 01 Phòng hội đồng; 01 phòng y tế, 01 phòng bảo vệ)
- + Khối phòng học văn hóa: 5 phòng; 04 phòng học bộ môn: Âm nhạc, Tin học, Tiếng Anh, Mỹ thuật
- + Khối phục vụ học tập: 01 phòng thiết bị, 01 phòng thư viện.
- + Nhà để xe học sinh: 01 nhà
- + Khu vệ sinh dành cho giáo viên: 01 khu (02 Phòng).
- + Khu vệ sinh dành cho học sinh: 01 khu (02 phòng).
- + Khuôn viên trường được xây tường bao quanh bằng gạch, sân bê tông
- Thiết bị dạy học của các trường đủ yêu cầu tối thiểu theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

4.3. Trường Trung học cơ sở Trần Phú

4.3.1. Trụ sở chính (*Trường TH&THCS Cư Lễ*): Tổng diện tích đất sử dụng: **6.615 m²**.

- Các hạng mục hiện có:
 - + 01 nhà 3 tầng gồm 11 phòng: đủ các phòng học bộ môn, phòng thiết bị; văn phòng, 01 phòng HT, 01 phòng Phó HT.
 - + Khối phòng hành chính, quản trị: 01 phòng tổ chuyên môn; 01 phòng bảo vệ, 01 phòng quản lý bán trú; phòng bán trú cho học sinh 03 phòng.
 - + Khối phòng học văn hóa: 06 phòng
 - + Khối phụ trợ: 01 phòng CM; 01 phòng họp; 01 phòng y tế;
 - + Khối phục vụ học tập: 01 phòng kho, 01 phòng tư vấn tâm lý học đường, 01 phòng truyền thống, 01 phòng đoàn đội, 01 phòng thư viện.
 - + Nhà để xe học sinh: 01 nhà
 - + Khu vệ sinh dành cho giáo viên: 02 khu (04 Phòng).
 - + Khu vệ sinh dành cho học sinh: 01 khu (02 phòng).
 - + Khuôn viên trường được xây tường bao quanh bằng gạch, sân bê tông.

4.3.2. Phân hiệu số 1 (*Trường Trung học cơ sở Trần Phú cũ*): Tổng diện tích đất sử dụng: **4.416 m²**

- Các hạng mục hiện có:

+ Khối phòng hành chính, quản trị: 04 phòng gồm 01 phòng HT; 01 phòng PHT; 01 phòng hội đồng; 01 y tế).

+ Khối phục vụ học tập: 01 nhà 2 tầng gồm 08 phòng học trong đó có 05 phòng lớp học tập, 01 phòng học tin học, 01 phòng hoạt động đội, 01 phòng học âm nhạc, + 03 nhà cấp 4 gồm 01 phòng thí nghiệm thiết bị, 01 phòng thư viện, 01 phòng học bộ môn tiếng Anh.

+ Nhà công vụ cán bộ, giáo viên gồm 04 phòng.

+ Nhà để xe: 03 nhà tạm.

+ Khu vệ sinh dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 02 phòng (Nam, nữ).

+ Nhà vệ sinh của học sinh: 02 phòng (Nam, nữ).

+ Khuôn viên trường được bao quanh bằng gạch, sân bê tông, cổng sắt.

- Thiết bị dạy học của các trường đủ yêu cầu tối thiểu theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS.

5. Phương án bố trí học sinh và xử lý cơ sở cấp THCS Trường TH&THCS Văn Minh (cũ), cơ sở của cấp tiểu học điểm trường Nà Ban thuộc Trường TH&THCS Cư Lễ (cũ).

5.1. Sau khi tổ chức lại, cơ sở Văn Minh không tiếp tục tổ chức hoạt động dạy học cấp trung học cơ sở. Toàn bộ học sinh cấp trung học cơ sở đang học tại cơ sở Văn Minh được chuyển đến học tại cơ sở Cư Lễ thuộc Trường Trung học cơ sở Trần Phú, kể từ thời điểm trường tổ chức lại chính thức đi vào hoạt động.

Trường Trung học cơ sở Trần Phú có trách nhiệm tiếp nhận đầy đủ học sinh; hồ sơ học tập, hồ sơ chuyên môn, dữ liệu điện tử và các tài liệu có liên quan; tổ chức xếp lớp, phân công giáo viên, bố trí phòng học, phòng học bộ môn, trang thiết bị dạy học và các điều kiện cần thiết, bảo đảm hoạt động giáo dục liên tục, an toàn và không làm ảnh hưởng đến quyền học tập của học sinh. Nhà trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thông báo công khai phương án chuyển địa điểm học đến học sinh và cha mẹ học sinh trước khi thực hiện.

Phần đất đai, công trình và cơ sở vật chất tại cơ sở Văn Minh được kiểm kê, phân loại và xác định hiện trạng sử dụng. Các công trình, phòng học và tài sản phù hợp với hoạt động giáo dục tiểu học được bàn giao cho Trường Tiểu học Trần Phú quản lý, sử dụng. Trang thiết bị, đồ dùng dạy học và tài sản chuyên dùng của cấp trung học cơ sở không phù hợp với nhu cầu sử dụng của Trường Tiểu học Trần Phú được điều chuyển cho Trường Trung học cơ sở Trần Phú theo nhu cầu thực tế.

5.2. Sau khi tổ chức lại, điểm trường cấp tiểu học Nà Ban không tiếp tục tổ chức hoạt động dạy học. Toàn bộ học sinh cấp tiểu học đang học tại điểm trường được chuyển đến học tại phân hiệu số 1 thuộc Trường Tiểu học Trần Phú, kể từ

thời điểm trường tổ chức lại chính thức đi vào hoạt động.

Phần đất đai, công trình và cơ sở vật chất tại điểm Nà Ban được kiểm kê, phân loại và xác định hiện trạng sử dụng. Các công trình, phòng học và tài sản phù hợp được bàn giao cho Trường Mầm non Trần Phú quản lý, sử dụng. Trang thiết bị, đồ dùng dạy học và tài sản chuyên dùng của cấp tiểu học không phù hợp với nhu cầu sử dụng của Trường Mầm non Trần Phú được điều chuyển cho Trường Tiểu học Trần Phú theo nhu cầu thực tế.

Đối với tài sản dôi dư, hư hỏng hoặc không còn nhu cầu sử dụng, các đơn vị lập danh mục, báo cáo UBND xã Trần Phú xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm công khai, tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

6. Phương án bàn giao, quản lý và xử lý tài sản, thiết bị

Sau khi có quyết định sáp nhập, các trường thực hiện mở tài khoản, sử dụng mã đơn vị quan hệ ngân sách theo quy định; tiếp nhận toàn bộ dự toán ngân sách, nguồn kinh phí, các khoản công nợ (nếu có), hồ sơ kế toán và các quyền, nghĩa vụ tài chính của ba trường trước khi sáp nhập.

Toàn bộ đất đai, trụ sở làm việc, phòng học, phòng chức năng, công trình phụ trợ, trang thiết bị, tài sản công và các tài sản hợp pháp khác của các trường được bàn giao nguyên trạng cho trường đó quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Việc kiểm kê, xác định giá trị tài sản, lập hồ sơ bàn giao, tiếp nhận được thực hiện công khai, đầy đủ, đúng quy định, bảo đảm không để thất thoát tài sản nhà nước.

IX. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH, TÀI SẢN VÀ ĐẤT ĐAI

1. Phương án xử lý tổ chức bộ máy

Chấm dứt hoạt động của 07 trường học cũ và tổ chức lại thành 03 trường.

2. Phương án xử lý nhân sự

- Rà soát từng Hiệu trưởng, PHT về tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, kết quả công tác, thời hạn bổ nhiệm, chuyên môn, uy tín và nguyện vọng để bố trí vị trí cán bộ quản lý phù hợp.

- Thực hiện bổ nhiệm, điều động, bố trí, giao phụ trách hoặc giải quyết chế độ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên dôi dư theo thẩm quyền; bảo đảm công khai, khách quan, không để gián đoạn điều hành.

- Có phương án chuyển tiếp đối với số cấp phó vượt nếu phát sinh, đưa về đúng số lượng trong thời hạn pháp luật quy định.

- Ưu tiên bố trí đủ giáo viên trực tiếp; điều tiết giáo viên theo cấp học, môn học và điểm trường; không bố trí trái chuyên môn hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn. Đảm bảo thực hiện theo biên chế được giao.

3. Phương án xử lý tài chính, tài sản và đất đai

3.1. Phương án xử lý về tài chính

Sau khi quyết định tổ chức lại có hiệu lực, các trường được mở tài khoản mới, mã quan hệ ngân sách mới; dự toán chỉ tiêu cho đơn vị mới là số dự toán ngân sách còn lại (*nếu có*) của các trường trước khi sáp nhập bao gồm tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, chi hoạt động thường xuyên...

Hoạt động tài chính của nhà trường được thực hiện theo cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

3.2. Về tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, đất đai

- Quỹ đất: Tiếp nhận nguyên hiện trạng quỹ đất hiện có của các trường đang hoạt động.

- Phương án: Giữ nguyên toàn bộ đất đai, trụ sở làm việc, phòng học, phòng chức năng, công trình phụ trợ, trang thiết bị, tài sản công và các tài sản hợp pháp khác của các trường. Giữ nguyên hiện trạng các điểm trường cũ vẫn là điểm trường, trường chính cũ thành phân hiệu. các trường sau sáp nhập quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc kiểm kê, xác định giá trị tài sản, lập hồ sơ bàn giao, tiếp nhận được thực hiện công khai, đầy đủ, đúng quy định, bảo đảm không để thất thoát tài sản nhà nước.

X. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LỘ TRÌNH

1. Nguyên tắc tổ chức thực hiện

Việc sáp nhập các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Trần Phú phải bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, sự quản lý thống nhất của Ủy ban nhân dân xã Trần Phú; tuân thủ quy định của Nghị định số 299/2026/NĐ-CP, pháp luật chuyên ngành giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

Thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, người chịu trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện.

Bảo đảm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và dạy học diễn ra liên tục, ổn định; không làm ảnh hưởng đến quyền học tập, điều kiện đi lại, an toàn của trẻ em, học sinh và công tác chuẩn bị năm học 2026 - 2027.

Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ quản lý, viên chức và người lao động; thực hiện việc bố trí, sắp xếp đội ngũ theo vị trí việc làm, năng lực, trình độ

chuyên môn và nhu cầu thực tế của các trường sau sáp nhập.

Việc bàn giao tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, đất đai, hồ sơ, dữ liệu, con dấu, tài khoản, quyền và nghĩa vụ của các đơn vị phải được thực hiện đầy đủ, nguyên trạng, có kiểm kê, đối chiếu và lập biên bản theo quy định.

Không làm tăng số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm quản lý chặt chẽ tài chính, tài sản công; không làm gián đoạn việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, các hợp đồng và nghĩa vụ hợp pháp đang thực hiện.

2. Các giai đoạn và lộ trình thực hiện

Thời gian thực hiện việc sáp nhập: Hoàn thành trước ngày **30/8/2026** sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể lộ trình như sau:

2.1. Giai đoạn 1: Hoàn thiện Đề án (từ ngày 31/7/2026 đến ngày 06/8/2026)

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì rà soát, tổng hợp số liệu của các trường; hoàn thiện Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã.

Rà soát, đối chiếu, thống nhất số liệu về trường, điểm trường, nhóm lớp, học sinh, đội ngũ, vị trí việc làm, tài chính, tài sản, đất đai và cơ sở vật chất.

Hoàn thiện Tờ trình, dự thảo Quyết định tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập và các hồ sơ liên quan.

Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, viên chức, người lao động và các đối tượng có liên quan; tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ.

2.2. Giai đoạn 2: Thẩm định và ban hành quyết định (từ ngày 06/8/2026 đến ngày 15/8/2026)

Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; phối hợp với Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND và UBND xã cùng các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định theo chức năng, nhiệm vụ.

Phòng Kinh tế thẩm định nội dung về tài chính, tài sản, đất đai, nguồn kinh phí và phương án bàn giao.

Văn phòng HĐND và UBND xã kiểm tra trình tự, thủ tục, thể thức và hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

2.3. Giai đoạn 3: Kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí nhân sự (từ ngày 16/8/2026 đến ngày 20/8/2026)

Công bố các quyết định thành lập và sáp nhập trường.

Thực hiện quy trình bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; bố trí viên chức, người lao động theo vị trí việc làm và nhu cầu thực tế.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, hội đồng thi đua khen thưởng trong nhà trường theo quy định; phân công phụ trách các phân hiệu và điểm

trường.

2.4. Giai đoạn 4: Kiểm kê, bàn giao tài chính, tài sản, đất đai, hồ sơ và dữ liệu (từ ngày 20/8/2026 đến ngày 25/8/2026)

Các trường trước khi sáp nhập thực hiện khóa sổ kế toán, kiểm kê tài sản, lập hồ sơ bàn giao về tài chính, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, hồ sơ chuyên môn, hồ sơ học sinh, hồ sơ viên chức và các quyền, nghĩa vụ liên quan.

Tổ chức bàn giao nguyên trạng cho các trường sau tổ chức lại; lập biên bản bàn giao đầy đủ theo quy định.

Thực hiện bàn giao, cập nhật cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý, học bạ sổ, dữ liệu phổ cập giáo dục và hồ sơ lưu trữ.

2.5. Giai đoạn 5: Hoàn thiện các điều kiện hoạt động (từ ngày 20/8/2026 đến ngày 30/8/2026)

Thực hiện các thủ tục về con dấu, tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, mã quan hệ ngân sách, mã cơ sở giáo dục, chữ ký số và các thủ tục pháp lý khác.

Xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định nội bộ theo quy định.

Rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng học, phòng chức năng; khắc phục những nội dung chưa đáp ứng yêu cầu trước khi bước vào năm học mới.

Thông báo công khai tên trường, địa chỉ trụ sở, phân hiệu, điểm trường, phạm vi tuyển sinh và phương án tổ chức dạy học đến phụ huynh và Nhân dân.

Hoàn thiện kế hoạch giáo dục, phân công chuyên môn, thời khóa biểu, công tác bán trú (nếu có), y tế trường học, bảo đảm an ninh, an toàn trường học.

2.6. Giai đoạn 6: Chính thức đi vào hoạt động (từ năm học 2026 - 2027)

Các trường sau sáp nhập chính thức hoạt động theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức hoạt động của các trường; kịp thời tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Phòng Kinh tế kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công, đất đai và việc thực hiện dự toán ngân sách.

Tổ chức sơ kết sau 03 tháng hoạt động và tổng kết, đánh giá sau 01 năm để kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện mô hình tổ chức.

3. Phân công trách nhiệm

3.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Đề án.

Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; tham mưu công tác tổ chức bộ máy, nhân sự, vị trí việc làm và các nội dung thuộc lĩnh vực giáo dục.

Tổng hợp tình hình, báo cáo UBND xã và cơ quan có thẩm quyền.

3.2. Phòng Kinh tế

Chủ trì thẩm định, hướng dẫn việc quản lý, bàn giao tài chính, tài sản, đất đai và cơ sở vật chất.

Tham mưu việc giao dự toán, mở tài khoản, tiếp nhận tài sản và thực hiện cơ chế tài chính đối với các trường sau sáp nhập.

Hướng dẫn xử lý tài sản dôi dư theo quy định.

3.3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Thẩm tra hồ sơ, thể thức văn bản; tham mưu trình ký các quyết định.

Phối hợp tổ chức công bố các quyết định; phát hành và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

3.4. Công an xã

Hướng dẫn thực hiện thủ tục về con dấu; bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình triển khai Đề án.

Phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến cập nhật thông tin pháp lý của các trường.

3.5. Các trường trước khi sáp nhập

Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, hồ sơ, tài chính, tài sản, đất đai và dữ liệu.

Thực hiện đầy đủ việc kiểm kê, khóa sổ, bàn giao theo quy định; bảo đảm hoạt động giáo dục ổn định đến thời điểm bàn giao.

3.6. Các trường sau khi sáp nhập

Tiếp nhận đầy đủ tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, hồ sơ, dữ liệu và các quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Khẩn trương ổn định tổ chức, ban hành các quy chế nội bộ, phân công nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản công và thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo.

3.7. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp giải quyết các thủ tục về bảo hiểm xã hội, kho bạc, thuế, điện, nước, viễn thông và các nội dung có liên quan.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối

hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai Đề án.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, trong dự toán chi thường xuyên của các đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Kinh phí được sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ như: rà soát, kiểm kê, bàn giao tài sản; khắc dấu; mở tài khoản; chỉnh lý hồ sơ; cập nhật dữ liệu; di chuyển tài sản; sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất; thay đổi biển tên trường và các nhiệm vụ cần thiết khác phục vụ việc sáp nhập.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

5. Chế độ thông tin, báo cáo và kiểm tra

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện Đề án có trách nhiệm báo cáo tiến độ theo yêu cầu của UBND xã; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để xem xét, giải quyết.

Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối tổng hợp, báo cáo UBND xã và cơ quan có thẩm quyền về kết quả triển khai Đề án.

UBND xã tổ chức kiểm tra việc thực hiện trước thời điểm các trường chính thức hoạt động; sơ kết sau 03 tháng và đánh giá toàn diện sau 01 năm hoạt động.

Kết quả triển khai Đề án là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan.

XI. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xây dựng trường chuẩn quốc gia cho các trường sau sáp nhập.

- Đề nghị cơ quan chuyên môn cấp tỉnh: hướng dẫn, thẩm định, hỗ trợ về vị trí việc làm, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản, đất đai, pháp lý và các vấn đề liên quan trong quá trình tổ chức lại, sáp nhập các cơ sở giáo dục công lập.

- Đối với các trường và cơ quan, đơn vị liên quan: phối hợp thực hiện các nội dung của Đề án, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh; thực hiện bàn giao, tiếp nhận, tổ chức lại hoạt động, bảo đảm dạy học liên tục và không ảnh hưởng quyền học tập của học sinh trong năm học 2026-2027.

XII. CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp

Việc tổ chức lại các cơ sở giáo dục phải bảo đảm đầy đủ quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em, học sinh, viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân có liên quan; không làm gián đoạn hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; không làm ảnh hưởng bất hợp lý đến điều kiện học tập, sinh hoạt và đi lại của người học.

Các chế độ, chính sách đối với trẻ em, học sinh, nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động tiếp tục được rà soát, thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định. Việc bố trí, điều động hoặc giải quyết nhân sự dôi dư phải được thực hiện công khai, khách quan, đúng thẩm quyền, có lộ trình và bảo đảm quyền lợi của cá nhân.

2. Bảo đảm tính kế thừa và liên tục trong hoạt động giáo dục

Các trường sau sáp nhập kế thừa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của các cơ sở giáo dục trước sáp nhập theo quyết định của cấp có thẩm quyền và biên bản bàn giao.

Các trường tiếp tục thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông; công tác tuyển sinh; phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; bán trú; giáo dục hòa nhập; chăm sóc sức khỏe học sinh; bảo đảm dinh dưỡng, vệ sinh, an toàn thực phẩm; phòng, chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, dịch bệnh và các nhiệm vụ giáo dục khác theo quy định.

Hồ sơ trẻ em, học sinh; kết quả học tập, rèn luyện; hồ sơ phổ cập; hồ sơ chuyên môn; hồ sơ viên chức; dữ liệu điện tử và các tài liệu liên quan phải được kiểm kê, bàn giao đầy đủ, chính xác, bảo mật, bảo đảm khả năng tra cứu và sử dụng liên tục.

3. Hoàn thiện tổ chức và quy chế hoạt động sau sáp nhập

Sau khi quyết định tổ chức lại có hiệu lực, các trường khẩn trương kiện toàn tổ chức bộ máy; phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên; xây dựng hoặc sửa đổi quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản và các quy định nội bộ khác theo thẩm quyền.

Các trường công lập sau sáp nhập không tổ chức Hội đồng trường. Hiệu trưởng là người đứng đầu, thực hiện chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã Trần Phú, cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và trước pháp luật về toàn bộ tổ chức, hoạt động của nhà trường. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, Hiệu trưởng quyết định thành lập các hội đồng tư vấn theo quy định.

4. Xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm

Các trường xây dựng đề án vị trí việc làm, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc theo Nghị định

số 232/2026/NĐ-CP, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy mô trường, lớp, số điểm trường và nhiệm vụ được giao.

Đối với từng vị trí việc làm, nhà trường xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực; xác định rõ mục tiêu vị trí, nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra, mối quan hệ công tác, phạm vi quyền hạn, yêu cầu về trình độ, năng lực và kinh nghiệm. Việc bố trí viên chức phải phù hợp với vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, chuyên môn đào tạo và nhu cầu thực tế; không xác định số lượng người làm việc bằng cách cộng cơ học nhân sự của các trường trước sáp nhập.

5. Quản lý tài chính, tài sản, đất đai và cơ sở vật chất

Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng dự toán, nguồn kinh phí, tài sản công, đất đai, trụ sở, trang thiết bị và công nợ được thực hiện trên cơ sở kiểm kê, đối chiếu, xác nhận và lập biên bản bàn giao. Tài sản tiếp tục sử dụng được điều chuyển cho trường sau sáp nhập; tài sản dôi dư, hư hỏng hoặc không còn nhu cầu sử dụng được xử lý theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Các trường có trách nhiệm quản lý, sử dụng trụ sở, điểm trường và trang thiết bị đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; thường xuyên kiểm tra an toàn công trình; xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo trì, điều chuyển và bổ sung thiết bị phù hợp với nhu cầu thực tế.

6. Chuyển đổi số và quản lý dữ liệu

Các trường phối hợp cập nhật tên đơn vị, mã trường, tài khoản, chữ ký số, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý trường học, học bạ số, dữ liệu phổ cập, dữ liệu cán bộ, viên chức, tài chính và tài sản. Việc chuyển đổi, tích hợp và bàn giao dữ liệu phải bảo đảm chính xác, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và không làm gián đoạn hoạt động quản lý, dạy học.

7. Kiểm tra, giám sát sau tổ chức lại

Ủy ban nhân dân xã Trần Phú tổ chức kiểm tra việc thực hiện quyết định tổ chức lại; việc kiện toàn tổ chức, bố trí nhân sự, bàn giao tài chính, tài sản, đất đai, hồ sơ, dữ liệu và các điều kiện hoạt động của các trường. Kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Sau thời gian hoạt động ổn định, tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả sáp nhập, tập trung vào hiệu quả tinh gọn đầu mối, chất lượng giáo dục, quản trị nhà trường, sử dụng đội ngũ, tài chính, tài sản, hoạt động của các điểm trường và mức độ hài lòng của người học, cha mẹ học sinh, viên chức và người lao động.

XIII. KẾT LUẬN

Việc xây dựng và triển khai Đề án sáp nhập các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Trần Phú là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập; đáp ứng yêu cầu đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Phương án sáp nhập 07 cơ sở giáo dục công lập hiện có để thành lập 03 trường công lập, gồm Trường Mầm non Trần Phú, Trường Tiểu học Trần Phú, Trung học cơ sở Trần Phú, bảo đảm tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường; phát huy hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các nguồn lực đầu tư; đồng thời phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, điều kiện tự nhiên, dân cư, giao thông và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đề án đã xác định đầy đủ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, sự cần thiết và mục tiêu sáp nhập; phương án tổ chức bộ máy, vị trí, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các trường sau sáp nhập; phương án bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm; phương án xử lý tài chính, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị; cơ chế tài chính, mức độ tự chủ; lộ trình tổ chức thực hiện; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan và các điều kiện bảo đảm để các trường đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả ngay từ năm học 2026 - 2027.

Việc sáp nhập các cơ sở giáo dục không làm tăng số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm đầy đủ quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em, học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động; duy trì liên tục các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đội ngũ, tài chính, tài sản công và cơ sở vật chất; tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì vững chắc phổ cập giáo dục, đẩy mạnh chuyển đổi số, từng bước xây dựng các trường đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo của xã Trần Phú trong giai đoạn mới.

Trên đây là Đề án Tổ chức lại các trường học công lập trên địa bàn xã Trần Phú, tỉnh Thái Nguyên. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã;
- Các trường học trực thuộc;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX, lamtt.

CHỦ TỊCH

Trương Mạnh Linh

